

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: 218 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Tum, ngày 12 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt kết quả xác định tiền trúng đấu giá quyền khai thác
khoáng sản sét làm VLXD thông thường tại điểm mỏ thuộc thôn 2,
xã Kroong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Liên Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 38/2017/TT-BTNMT ngày 16 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, quy định phương pháp quy đổi từ giá tính thuế tài nguyên để xác định giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tài chính Quy định khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý hóa giống nhau năm 2019 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 1415/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 413/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò sét làm VLXD thông thường tại điểm mỏ bổ sung (số hiệu quy hoạch 01), thuộc địa bàn thôn 2, xã Kroong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum”;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 176/TTr-STNMT ngày 09 tháng 4 năm 2019 (*kèm theo Hồ sơ*),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá trị tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản sét làm VLXD thông thường tại điểm mỏ thuộc thôn 2, xã Kroong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, như sau:

1. Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu xây dựng Kon Tum.

2. Giá tính tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm tính tiền (G): Áp dụng giá 170.000 đồng/1m³.

3. Thời gian và số tiền nộp: 1.927.287.000 đồng (*Một tỷ, chín trăm hai mươi bảy triệu, hai trăm tám mươi bảy ngàn đồng*).

4. Diện tích: Thành phố Kon Tum chiếm 100%.

Điều 2. Công ty cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu xây dựng Kon Tum có trách nhiệm nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và theo Thông báo của Cục Thuế tỉnh Kon Tum.

Điều 3. Trách nhiệm các đơn vị liên quan:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách nhà nước của Công ty cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu xây dựng Kon Tum theo quy định.

2. Cục Thuế tỉnh Kon Tum: Ra thông báo gửi Công ty cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu xây dựng Kon Tum nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định. Cung cấp thông tin liên quan đến nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản cho Sở Tài nguyên và Môi trường để phối hợp theo dõi, quản lý.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Kon Tum; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum; Giám đốc Công ty cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu xây dựng Kon Tum và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Tổng cục ĐC&KSVN;
- Cục Kiểm soát HDKS MT;
- Các Sở: Xây dựng, Công Thương;
- VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNTN6.

ll

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Tuấn